

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:33/2009/QĐ-UBND

Đông Hà, ngày 21 tháng 12 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước
năm 2010 cho các huyện, thị xã, thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 73/2003/NĐ-CP ngày 23 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ Ban hành quy chế xem xét, quyết định dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1908/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2010;

Căn cứ Quyết định số 2880/QĐ-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2009 của Bộ Tài chính về việc Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2010;

Căn cứ các Nghị quyết: Số 37/2009/NQ-HĐND, số 38/2009/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2009 của HĐND tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 19 về Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2010 và Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2010 của các huyện thuộc tỉnh thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2010 cho các huyện, thị xã, thành phố như các biểu đính kèm quyết định này.

Điều 2. Căn cứ Dự toán ngân sách nhà nước năm 2010 được giao, các huyện, thị xã, thành phố chủ động bố trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2010, như sau:

- Đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp: Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (Tính trên số tăng thêm so với dự toán năm 2009, trừ tiền lương và các khoản có tính chất lương).

- Đối với các cơ quan, đơn vị có nguồn thu từ phí, lệ phí phải sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ;

- Sử dụng 50% số tăng thu ngân sách địa phương (Bao gồm cả dự toán và trong tổ chức thực hiện; không kể số tăng thu từ nguồn thu tiền sử dụng đất).

Điều 3. Giám đốc Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chi cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Trị hướng dẫn thi hành quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Trị, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban ngành liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường

**CHI TIẾT DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2010
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2009/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

A. PHẦN THU

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
I. TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN	83.200
Trong đó: Ngân sách thị xã, phường hương	79.950
1. Thuế công thương nghiệp (Ngoài quốc doanh)	40.790
- Thuế môn bài	
- Thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp	
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	
- Thu khác	
2. Thu tiền sử dụng đất	10.000
3. Thuế sử dụng đất nông nghiệp	0
4. Tiền thuê đất	2.650
5. Lệ phí trước bạ	13.340
6. Thuế nhà đất	10.190
7. Thu phí, lệ phí	1.350
8. Thuế thu nhập cá nhân	3.250
9. Thu khác ngân sách	800
10. Thu tại xã	830
II. BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH (Bao gồm cả ngân sách phường)	22.294
III. THU CHUYỂN NGUỒN TỪ NĂM TRƯỚC CHUYỂN SANG ĐỂ THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG (*)	

Ghi chú:

(*) Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang để thực hiện cải cách tiền lương năm 2009 được xác định căn cứ kết quả thu đến 31 tháng 12 năm 2009.

THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
(Bao gồm cả chi ngân sách phường)

B. PHẦN CHI*Đơn vị: Triệu đồng*

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
TỔNG SỐ	102.244
I. CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	15.030
Trong đó:	
- Chi xây dựng cơ bản tập trung	5.030
- Chi đầu tư từ nguồn thu đấu giá đất	10.000
II. CHI THƯỜNG XUYÊN	84.563
Trong đó:	
- Chi sự nghiệp Môi trường	4.650
- Chi sự nghiệp Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề	46.373
Trong đó: + Giáo dục	45.903
+ Đào tạo và Dạy nghề	470
- Bổ sung trang thiết bị cho phòng Tài chính	60
III. DỰ PHÒNG	2.651

Ghi chú:

- Tổng chi trên bao gồm: Chi ngân sách huyện, thị xã và ngân sách xã, phường, thị trấn;

- Đã bố trí tiền lương và các khoản có tính chất lương, phụ cấp theo mức lương tối thiểu 650.000đ/tháng, trong đó đã trừ phần tiết kiệm chi thường xuyên và học phí để thực hiện cải cách tiền lương;

- Các lĩnh vực chi: Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề, Môi trường và chi dự phòng là chỉ tiêu DT mức tối thiểu;

- Dự toán năm 2010 đã bố trí những khoản sau:

+ Kinh phí giám sát đầu tư của cộng đồng theo Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT-KH&ĐT-UBMTTQVN-TC ngày 04 tháng 12 năm 2006 của Liên Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban MTTQ Việt Nam, Bộ Tài chính: Với mức chi: Thị xã: 5 triệu đồng; phường: 3 triệu đồng;

+ Thực hiện đề án tổ chức và chính sách hệ thống khuyến nông, khuyến ngư và khuyến công cơ sở;

+ Thực hiện Quyết định 1292/2007/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2007 của UBND tỉnh về Phụ cấp cho cán bộ làm công tác xóa đói giảm nghèo;

-
- + Thực hiện nghị định 67/2007/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về Chính sách trợ giúp cho các đối tượng bảo trợ xã hội;
 - + Thực hiện Quyết định 1031/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Bổ sung chức danh và điều chỉnh mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, bản, khu phố;
 - + Thực hiện Quyết định 1030/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Tổ chức và chế độ phụ cấp đối với lực lượng bảo vệ dân phố ở xã, phường, thị trấn;
 - + Phụ cấp cấp ủy viên theo Quyết định 169/QĐ-TW; phụ cấp thú y xã theo mức 650.000đ/tháng;
 - + Sự nghiệp Kinh tế có chi bù cho DN công ích và kinh phí môi trường (Đã có 50 triệu chi phí lập bộ đơn giá vệ sinh môi trường đô thị). Riêng sự nghiệp môi trường thành phố đăng ký danh mục với Sở Tài chính và Sở Tài nguyên- Môi trường;
 - + Kinh phí tăng thêm thực hiện mức đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội theo quy định.

**CHI TIẾT DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2010
THỊ XÃ QUẢNG TRỊ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2009/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

A. PHẦN THU

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
I. TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN	11.060
Trong đó: Ngân sách thị xã, phường hương	10.680
1. Thuế công thương nghiệp (Ngoài quốc doanh)	5.560
- Thuế môn bài	
- Thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp	
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	
- Thu khác	
2. Thu tiền sử dụng đất	2.000
3. Thuế sử dụng đất nông nghiệp	0
4. Tiền thuê đất	220
5. Lệ phí trước bạ	1.450
6. Thuế nhà đất	1.180
7. Thu phí, lệ phí	100
8. Thuế thu nhập cá nhân	380
9. Thu khác ngân sách	50
10. Thu tại xã	120
II. BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH (Bao gồm cả ngân sách phường)	35.561
III. THU CHUYỂN NGUỒN TỪ NĂM TRƯỚC CHUYỂN SANG ĐỂ THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG (*)	

Ghi chú:

(*) Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang để thực hiện cải cách tiền lương năm 2009 được xác định căn cứ kết quả thu đến 31 tháng 12 năm 2009.

THỊ XÃ QUẢNG TRỊ
(Bao gồm cả chi ngân sách phường, xã)

B. PHẦN CHI*Đơn vị: Triệu đồng*

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
TỔNG SỐ	46.241
I. CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	4.899
Trong đó:	
- Chi xây dựng cơ bản tập trung	2.899
- Chi đầu tư từ nguồn thu đấu giá đất	2.000
II. CHI THƯỜNG XUYÊN	40.118
Trong đó:	
- Chi sự nghiệp Môi trường	1.250
- Chi sự nghiệp Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề	21.472
Trong đó: + Giáo dục	21.135
+ Đào tạo và Dạy nghề	337
- Bổ sung trang thiết bị cho phòng Tài chính	60
III. DỰ PHÒNG	1.224

Ghi chú:

- Tổng chi trên bao gồm: Chi ngân sách huyện, thị xã và ngân sách xã, phường, thị trấn;

- Đã bố trí tiền lương và các khoản có tính chất lương, phụ cấp theo mức lương tối thiểu 650.000đ/tháng, trong đó đã trừ tiết kiệm chi thường xuyên và học phí để thực hiện cải cách tiền lương;

- Các lĩnh vực chi: Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề, Môi trường và chi dự phòng là chỉ tiêu DT mức tối thiểu;

- Dự toán năm 2010 đã bố trí những khoản sau:

+ Đã có kinh phí giám sát đầu tư của cộng đồng theo Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT-KH&ĐT-UBMTTQVN-TC ngày 04 tháng 12 năm 2006 của Liên Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban MTTQ Việt Nam, Bộ Tài chính: Với mức chi: Thị xã: 5 triệu đồng; phường: 3 triệu đồng;

+ Thực hiện đề án tổ chức và chính sách hệ thống khuyến nông, khuyến ngư và khuyến công cơ sở;

+ Thực hiện Quyết định 1292/2007/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2007 của UBND tỉnh về Phụ cấp cho cán bộ làm công tác xóa đói giảm nghèo;

+ Thực hiện chính sách trợ giúp cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 67/NĐ-CP.

+ Thực hiện Quyết định 1031/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Bổ sung chức danh và điều chỉnh mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, bản, khu phố;

+ Thực hiện Quyết định 1030/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Tổ chức và chế độ phụ cấp đối với lực lượng bảo vệ dân phố ở xã, phường, thị trấn;

+ Phụ cấp cấp ủy viên theo Quyết định 169/QĐ-TW; phụ cấp thú y xã theo mức 650.000đ/tháng;

+ Sự nghiệp Môi trường có bố trí xử lý môi trường chợ thị xã Quảng Trị và hỗ trợ đóng của bãi rác: 650 triệu đồng;

+ Kinh phí tăng thêm thực hiện mức đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội theo quy định.

**CHI TIẾT DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2010
HUYỆN VĨNH LINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2009/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

A. PHẦN THU

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
I. TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN	21.720
Trong đó: Ngân sách huyện hưởng	21.340
1. Thuế công thương nghiệp (Ngoài quốc doanh)	13.190
- Thuế môn bài	
- Thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp	
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	
- Thu khác	
2. Thu tiền sử dụng đất	2.500
3. Thuế sử dụng đất nông nghiệp	0
4. Tiền thuê đất	240
5. Lệ phí trước bạ	3.210
6. Thuế nhà đất	1.150
7. Thu phí, lệ phí	300
8. Thuế thu nhập cá nhân	380
9. Thu khác ngân sách	100
10. Thu tại xã	650
II. BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH (Bao gồm cả ngân sách phường)	96.149
III. THU CHUYỂN NGUỒN TỪ NĂM TRƯỚC CHUYỂN SANG ĐỂ THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG (*)	

Ghi chú:

(*) Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang để thực hiện cải cách tiền lương năm 2009 được xác định căn cứ kết quả thu đến 31 tháng 12 năm 2009.

HUYỆN VĨNH LINH
(Bao gồm cả chi ngân sách xã, thị trấn)

B. PHẦN CHI

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
TỔNG SỐ	117.489
I. CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	5.714
Trong đó:	
- Chi xây dựng cơ bản tập trung	3.214
- Chi đầu tư từ nguồn thu đấu giá đất	2.500
II. CHI THƯỜNG XUYÊN	108.601
Trong đó:	
- Chi sự nghiệp Môi trường	500
- Chi sự nghiệp Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề	62.911
Trong đó: + Giáo dục	62.464
+ Đào tạo và Dạy nghề	447
- Bổ sung trang thiết bị cho phòng Tài chính	60
III. DỰ PHÒNG	3.174

Ghi chú:

- Tổng chi trên bao gồm: Chi ngân sách huyện, thị xã và ngân sách xã, phường, thị trấn;

- Đã bố trí tiền lương và các khoản có tính chất lương, phụ cấp theo mức lương tối thiểu 650.000đ/tháng, trong đó đã trừ tiết kiệm chi thường xuyên và học phí để thực hiện cải cách tiền lương;

- Các lĩnh vực chi: Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề, Môi trường và chi dự phòng là chỉ tiêu DT mức tối thiểu;

- Dự toán năm 2010 đã bố trí những khoản sau:

+ Đã có kinh phí giám sát đầu tư của cộng đồng theo Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT-KH&ĐT-UBMTTQVN-TC ngày 04 tháng 12 năm 2006 của Liên Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban MTTQ Việt Nam, Bộ Tài chính: Với mức chi: Huyện: 5 triệu đồng; xã, thị trấn: 3 triệu đồng;

+ Kinh phí Thực hiện đề án tổ chức và chính sách hệ thống khuyến nông, khuyến ngư và khuyến công cơ sở;

+ Thực hiện Quyết định 1292/2007/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2007 của UBND tỉnh về Phụ cấp cho cán bộ làm công tác xóa đói giảm nghèo;

+ Thực hiện chính sách trợ giúp cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 67/NĐ-CP;

+ Thực hiện Quyết định 1031/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Bổ sung chức danh và điều chỉnh mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, bản, khu phố;

+ Thực hiện Quyết định 1030/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Tổ chức và chế độ phụ cấp đối với lực lượng bảo vệ dân phố ở xã, phường, thị trấn;

+ Phụ cấp cấp ủy viên theo Quyết định 169/QĐ-TW; phụ cấp thú y xã theo mức 650.000đ/tháng;

+ Sự nghiệp Môi trường có bố trí xử lý môi trường bãi rác thị trấn Hồ Xá: 200 triệu đồng;

+ Kinh phí tăng thêm thực hiện mức đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội theo quy định.

**CHI TIẾT DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2010
HUYỆN GIO LINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2009/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

A. PHẦN THU

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
I. TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN	11.800
Trong đó: Ngân sách huyện hưởng	11.690
1. Thuế công thương nghiệp (Ngoài quốc doanh)	5.760
- Thuế môn bài	
- Thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp	
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	
- Thu khác	
2. Thu tiền sử dụng đất	1.500
3. Thuế sử dụng đất nông nghiệp	0
4. Tiền thuê đất	1.190
5. Lệ phí trước bạ	1.820
6. Thuế nhà đất	520
7. Thu phí, lệ phí	300
8. Thuế thu nhập cá nhân	110
9. Thu khác ngân sách	100
10. Thu tại xã	500
II. BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH (Bao gồm cả ngân sách phường)	91.191
III. THU CHUYỂN NGUỒN TỪ NĂM TRƯỚC CHUYỂN SANG ĐỂ THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG (*)	

Ghi chú:

(*) Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang để thực hiện cải cách tiền lương năm 2009 được xác định căn cứ kết quả thu đến 31 tháng 12 năm 2009.

HUYỆN GIO LINH
(Bao gồm cả chi ngân sách xã, thị trấn)

B. PHẦN CHI

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
TỔNG SỐ	102.881
I. CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	6.276
Trong đó:	
- Chi xây dựng cơ bản tập trung	2.776
- TW hỗ trợ có địa chỉ	2.000
- Chi đầu tư từ nguồn thu đấu giá đất	1.500
II. CHI THƯỜNG XUYÊN	93.953
Trong đó:	
- Chi sự nghiệp Môi trường	250
- Chi sự nghiệp Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề	54.600
Trong đó: + Giáo dục	54.184
+ Đào tạo và Dạy nghề	416
- Bổ sung trang thiết bị cho phòng Tài chính	60
III. DỰ PHÒNG	2.652

Ghi chú:

- Tổng chi trên bao gồm: Chi ngân sách huyện, thị xã và ngân sách xã, phường, thị trấn;

- Đã bố trí tiền lương và các khoản có tính chất lương, phụ cấp theo mức lương tối thiểu 650.000đ/tháng, trong đó đã trừ tiết kiệm chi thường xuyên và học phí để thực hiện cải cách tiền lương;

- Các lĩnh vực chi: Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề, Môi trường và chi dự phòng là chỉ tiêu DT mức tối thiểu;

- Dự toán năm 2010 đã bố trí những khoản sau:

+ Đã có kinh phí giám sát đầu tư của cộng đồng theo Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT-KH&ĐT-UBMTTQVN-TC ngày 04 tháng 12 năm 2006 của Liên Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban MTTQ Việt Nam, Bộ Tài chính: Với mức chi: Huyện: 5 triệu đồng; xã, thị trấn: 3 triệu đồng;

+ Thực hiện đề án tổ chức và chính sách hệ thống khuyến nông, khuyến ngư và khuyến công cơ sở;

- + Thực hiện Quyết định 1292/2007/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2007 của UBND tỉnh về Phụ cấp cho cán bộ làm công tác xóa đói giảm nghèo;
- + Thực hiện chính sách trợ giúp cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 67/NĐ-CP;
- + Thực hiện Quyết định 1031/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Bổ sung chức danh và điều chỉnh mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, bản, khu phố;
- + Thực hiện Quyết định 1030/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Tổ chức và chế độ phụ cấp đối với lực lượng bảo vệ dân phố ở xã, phường, thị trấn;
- + Phụ cấp cấp ủy viên theo Quyết định 169/QĐ-TW; phụ cấp thú y xã theo mức 650.000đ/tháng;
- + Sự nghiệp Môi trường đăng ký danh mục với Sở Tài chính và Sở Tài nguyên-Môi trường;
- + Kinh phí tăng thêm thực hiện mức đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội theo quy định.

CHI TIẾT DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2010
HUYỆN CAM LỘ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2009/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

A. PHẦN THU

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
I. TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN	7.320
Trong đó: Ngân sách huyện hưởng	7.050
1. Thuế công thương nghiệp (Ngoài quốc doanh)	3.180
- Thuế môn bài	
- Thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp	
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	
- Thu khác	
2. Thu tiền sử dụng đất	1.000
3. Thuế sử dụng đất nông nghiệp	0
4. Tiền thuê đất	80
5. Lệ phí trước bạ	1.820
6. Thuế nhà đất	470
7. Thu phí, lệ phí	250
8. Thuế thu nhập cá nhân	270
9. Thu khác ngân sách	50
10. Thu tại xã	200
II. BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH (Bao gồm cả ngân sách phường)	61.388
III. THU CHUYỂN NGUỒN TỪ NĂM TRƯỚC CHUYỂN SANG ĐỂ THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG (*)	

Ghi chú:

(*) Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang để thực hiện cải cách tiền lương năm 2009 được xác định căn cứ kết quả thu đến 31 tháng 12 năm 2009.

HUYỆN CAM LỘ
(Bao gồm cả chi ngân sách xã, thị trấn)

B. PHẦN CHI

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
TỔNG SỐ	68.438
I. CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	3.585
Trong đó:	
- Chi xây dựng cơ bản tập trung	2.585
- Chi đầu tư từ nguồn thu đấu giá đất	1.000
II. CHI THƯỜNG XUYÊN	63.003
Trong đó:	
- Chi sự nghiệp Môi trường	400
- Chi sự nghiệp Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề	38.716
Trong đó: + Giáo dục	38.276
+ Đào tạo và Dạy nghề	440
- Bổ sung trang thiết bị cho phòng Tài chính	60
III. DỰ PHÒNG	1.850

Ghi chú:

- Tổng chi trên bao gồm: Chi ngân sách huyện, thị xã và ngân sách xã, phường, thị trấn;

- Đã bố trí tiền lương và các khoản có tính chất lương, phụ cấp theo mức lương tối thiểu 650.000đ/tháng, trong đó đã trừ tiết kiệm chi thường xuyên và học phí để thực hiện cải cách tiền lương;

- Các lĩnh vực chi: Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề, Môi trường và chi dự phòng là chỉ tiêu DT mức tối thiểu;

- Dự toán năm 2010 đã bố trí những khoản sau:

+ Đã có kinh phí giám sát đầu tư của cộng đồng theo Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT-KH&ĐT-UBMTTQVN-TC ngày 04 tháng 12 năm 2006 của Liên Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban MTTQ Việt Nam, Bộ Tài chính: Với mức chi: Huyện: 5 triệu đồng; xã, thị trấn: 3 triệu đồng;

-
- + Thực hiện đề án tổ chức và chính sách hệ thống khuyến nông, khuyến ngư và khuyến công cơ sở;
 - + Thực hiện Quyết định 1292/2007/QĐ-UBND ngày 18/6/2007 của UBND tỉnh về Phụ cấp cho cán bộ làm công tác xóa đói giảm nghèo;
 - + Thực hiện chính sách trợ giúp cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 67/NĐ-CP;
 - + Thực hiện Quyết định 1031/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Bổ sung chức danh và điều chỉnh mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, bản, khu phố;
 - + Thực hiện Quyết định 1030/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Tổ chức và chế độ phụ cấp đối với lực lượng bảo vệ dân phố ở xã, phường, thị trấn;
 - + Phụ cấp cấp ủy viên theo Quyết định 169/QĐ-TW; phụ cấp thú y xã theo mức 650.000đ/tháng;
 - + Sự nghiệp Môi trường có bố trí 200 triệu đồng xử lý môi trường bãi rác tập trung và bãi rác các xã;
 - + Kinh phí tăng thêm thực hiện mức đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội theo quy định.

**CHI TIẾT DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2010
HUYỆN HẢI LĂNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2009/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

A. PHẦN THU

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
I. TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN	10.600
Trong đó: Ngân sách huyện hưởng	10.490
1. Thuế công thương nghiệp (Ngoài quốc doanh)	4.220
- Thuế môn bài	
- Thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp	
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	
- Thu khác	
2. Thu tiền sử dụng đất	3.000
3. Thuế sử dụng đất nông nghiệp	0
4. Tiền thuê đất	70
5. Lệ phí trước bạ	1.820
6. Thuế nhà đất	480
7. Thu phí, lệ phí	250
8. Thuế thu nhập cá nhân	110
9. Thu khác ngân sách	50
10. Thu tại xã	600
II. BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH (Bao gồm cả ngân sách phường)	95.452
III. THU CHUYỂN NGUỒN TỪ NĂM TRƯỚC CHUYỂN SANG ĐỂ THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG (*)	

Ghi chú:

(*) Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang để thực hiện cải cách tiền lương năm 2009 được xác định căn cứ kết quả thu đến 31 tháng 12 năm 2009.

HUYỆN HẢI LĂNG
(Bao gồm cả chi ngân sách xã, thị trấn)

B. PHẦN CHI

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
TỔNG SỐ	105.942
I. CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	8.467
Trong đó:	
- Chi xây dựng cơ bản tập trung	3.467
- Trung ương hỗ trợ có địa chỉ	2.000
- Chi đầu tư từ nguồn thu đấu giá đất	3.000
II. CHI THƯỜNG XUYÊN	94.700
Trong đó:	
- Chi sự nghiệp Môi trường	490
- Chi sự nghiệp Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề	56.319
Trong đó: + Giáo dục	55.823
+ Đào tạo và Dạy nghề	496
- Bổ sung trang thiết bị cho phòng Tài chính	60
III. DỰ PHÒNG	2.775

Ghi chú:

- Tổng chi trên bao gồm: Chi ngân sách huyện, thị xã và ngân sách xã, phường, thị trấn;

- Đã bố trí tiền lương và các khoản có tính chất lương, phụ cấp theo mức lương tối thiểu 650.000đ/tháng, trong đó đã trừ tiết kiệm chi thường xuyên và học phí để thực hiện cải cách tiền lương;

- Các lĩnh vực chi: Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề, Môi trường và chi dự phòng là chỉ tiêu DT mức tối thiểu;

- Dự toán năm 2010 đã bố trí những khoản sau:

+ Đã có kinh phí giám sát đầu tư của cộng đồng theo Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT-KH&ĐT-UBMTTQVN-TC ngày 04 tháng 12 năm 2006 của Liên Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban MTTQ Việt Nam, Bộ Tài chính: Với mức chi: Huyện: 5 triệu đồng; xã, thị trấn: 3 triệu đồng;

+ Thực hiện đề án tổ chức và chính sách hệ thống khuyến nông, khuyến ngư và khuyến công cơ sở;

+ Thực hiện Quyết định 1292/2007/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2007 của UBND tỉnh về Phụ cấp cho cán bộ làm công tác xóa đói giảm nghèo;

+ Thực hiện chính sách trợ giúp cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 67/NĐ-CP;

+ Thực hiện Quyết định 1031/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Bổ sung chức danh và điều chỉnh mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, bản, khu phố;

+ Thực hiện Quyết định 1030/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Tổ chức và chế độ phụ cấp đối với lực lượng bảo vệ dân phố ở xã, phường, thị trấn;

+ Phụ cấp cấp ủy viên theo Quyết định 169/QĐ-TW; phụ cấp thú y xã theo mức 650.000đ/tháng;

+ Sự nghiệp Môi trường có bố trí 250 triệu đồng xử lý môi trường tại các chợ thuộc huyện và hỗ trợ HTX dịch vụ môi trường;

+ Kinh phí tăng thêm thực hiện mức đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội theo quy định.

CHI TIẾT DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2010
HUYỆN TRIỆU PHONG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2009/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

A. PHẦN THU

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
I. TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN	14.020
Trong đó: Ngân sách huyện hưởng	13.890
1. Thuế công thương nghiệp (Ngoài quốc doanh)	6.960
- Thuế môn bài	
- Thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp	
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	
- Thu khác	
2. Thu tiền sử dụng đất	3.500
3. Thuế sử dụng đất nông nghiệp	0
4. Tiền thuê đất	30
5. Lệ phí trước bạ	1.820
6. Thuế nhà đất	430
7. Thu phí, lệ phí	250
8. Thuế thu nhập cá nhân	130
9. Thu khác ngân sách	50
10. Thu tại xã	850
II. BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH (Bao gồm cả ngân sách phường)	105.138
III. THU CHUYỂN NGUỒN TỪ NĂM TRƯỚC CHUYỂN SANG ĐỂ THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG (*)	

Ghi chú:

(*) Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang để thực hiện cải cách tiền lương năm 2009 được xác định căn cứ kết quả thu đến 31 tháng 12 năm 2009.

HUYỆN TRIỆU PHONG
(Bao gồm cả chi ngân sách xã, thị trấn)

B. PHẦN CHI*Đơn vị: Triệu đồng*

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
TỔNG SỐ	119.028
I. CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	13.084
Trong đó:	
- Chi xây dựng cơ bản tập trung	3.584
- Trung ương hỗ trợ có địa chỉ	6.000
- Chi đầu tư từ nguồn thu đấu giá đất	3.500
II. CHI THƯỜNG XUYÊN	103.066
Trong đó:	
- Chi sự nghiệp Môi trường	350
- Chi sự nghiệp Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề	65.950
Trong đó: + Giáo dục	65.510
+ Đào tạo và Dạy nghề	440
- Bổ sung trang thiết bị cho phòng Tài chính	60
III. DỰ PHÒNG	2.878

Ghi chú:

- Tổng chi trên bao gồm: Chi ngân sách huyện, thị xã và ngân sách xã, phường, thị trấn;

- Đã bố trí tiền lương và các khoản có tính chất lương, phụ cấp theo mức lương tối thiểu 650.000đ/tháng, trong đó đã trừ tiết kiệm chi thường xuyên và học phí để thực hiện cải cách tiền lương;

- Các lĩnh vực chi: Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề, Môi trường và chi dự phòng là chỉ tiêu DT mức tối thiểu;

- Dự toán năm 2010 đã bố trí những khoản sau:

+ Đã có kinh phí giám sát đầu tư của cộng đồng theo Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT-KH&ĐT-UBMTTQVN-TC ngày 04 tháng 12 năm 2006 của Liên Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban MTTQ Việt Nam, Bộ Tài chính: Với mức chi: Huyện: 5 triệu đồng; xã, thị trấn: 3 triệu đồng;

+ Thực hiện đề án tổ chức và chính sách hệ thống khuyến nông, khuyến ngư và khuyến công cơ sở;

-
- + Thực hiện Quyết định 1292/2007/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2007 của UBND tỉnh về Phụ cấp cho cán bộ làm công tác xóa đói giảm nghèo;
 - + Thực hiện chính sách trợ giúp cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 67/NĐ-CP;
 - + Thực hiện Quyết định 1031/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Bổ sung chức danh và điều chỉnh mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, bản, khu phố;
 - + Thực hiện Quyết định 1030/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Tổ chức và chế độ phụ cấp đối với lực lượng bảo vệ dân phố ở xã, phường, thị trấn;
 - + Phụ cấp cấp ủy viên theo Quyết định 169/QĐ-TW; phụ cấp thú y xã theo mức 650.000đ/tháng;
 - + Sự nghiệp Môi trường có bố trí 150 triệu đồng XD bãi thu gom rác tại chợ Cạn và xã Triệu Tài;
 - + Kinh phí tăng thêm thực hiện mức đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội theo quy định.

CHI TIẾT DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2010
HUYỆN HƯỚNG HÓA

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2009/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

A. PHẦN THU

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
I. TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN	28.090
Trong đó: Ngân sách huyện hưởng	27.650
1. Thuế công thương nghiệp (Ngoài quốc doanh)	17.350
- Thuế môn bài	
- Thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp	
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	
- Thu khác	
2. Thu tiền sử dụng đất	4.500
3. Thuế sử dụng đất nông nghiệp	0
4. Tiền thuê đất	20
5. Lệ phí trước bạ	4.290
6. Thuế nhà đất	540
7. Thu phí, lệ phí	400
8. Thuế thu nhập cá nhân	440
9. Thu khác ngân sách	150
10. Thu tại xã	400
II. BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH (Bao gồm cả ngân sách phường)	106.333
III. THU CHUYỂN NGUỒN TỪ NĂM TRƯỚC CHUYỂN SANG ĐỂ THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG (*)	

Ghi chú:

(*) Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang để thực hiện cải cách tiền lương năm 2009 được xác định căn cứ kết quả thu đến 31 tháng 12 năm 2009.

HUYỆN HƯỚNG HÓA
(Bao gồm cả chi ngân sách xã, thị trấn)

B. PHẦN CHI

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
TỔNG SỐ	133.983
I. CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	9.578
Trong đó:	
- Chi xây dựng cơ bản tập trung	3.078
- Trung ương hỗ trợ có địa chỉ	2.000
- Chi đầu tư từ nguồn thu đấu giá đất	4.500
II. CHI THƯỜNG XUYÊN	121.098
Trong đó:	
- Chi sự nghiệp Môi trường	500
- Chi sự nghiệp Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề	77.135
Trong đó: + Giáo dục	76.647
+ Đào tạo và Dạy nghề	488
- Bổ sung trang thiết bị cho phòng Tài chính	60
III. DỰ PHÒNG	3.307

Ghi chú:

- Tổng chi trên bao gồm: Chi ngân sách huyện, thị xã và ngân sách xã, phường, thị trấn;

- Đã bố trí tiền lương và các khoản có tính chất lương, phụ cấp theo mức lương tối thiểu 650.000đ/tháng, trong đó đã trừ tiết kiệm chi thường xuyên và học phí để thực hiện cải cách tiền lương;

- Các lĩnh vực chi: Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề, Môi trường và chi dự phòng là chỉ tiêu DT mức tối thiểu;

- Dự toán năm 2010 đã bố trí những khoản sau:

+ Đã có kinh phí giám sát đầu tư của cộng đồng theo Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT-KH&ĐT-UBMTTQVN-TC ngày 04 tháng 12 năm 2006 của Liên Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban MTTQ Việt Nam, Bộ Tài chính: Với mức chi: Huyện: 5 triệu đồng; xã, thị trấn: 3 triệu đồng;

+ Thực hiện đề án tổ chức và chính sách hệ thống khuyến nông, khuyến ngư và khuyến công cơ sở;

+ Thực hiện Quyết định 1292/2007/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2007 của UBND tỉnh về Phụ cấp cho cán bộ làm công tác xóa đói giảm nghèo;

+ Thực hiện chính sách trợ giúp cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 67/NĐ-CP;

+ Thực hiện Quyết định 1031/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Bổ sung chức danh và điều chỉnh mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, bản, khu phố;

+ Thực hiện Quyết định 1030/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Tổ chức và chế độ phụ cấp đối với lực lượng bảo vệ dân phố ở xã, phường, thị trấn;

+ Phụ cấp cấp ủy viên theo Quyết định 169/QĐ-TW; phụ cấp thú y xã theo mức 650.000đ/tháng;

+ Sự nghiệp Môi trường có bố trí 200 triệu đồng hỗ trợ xử lý môi trường rác thải sinh hoạt tại thị trấn Khe Sanh;

+ Kinh phí tăng thêm thực hiện mức đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội theo quy định.

CHI TIẾT DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2010
HUYỆN ĐAKRÔNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2009/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

A. PHẦN THU

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
I. TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN	1.880
Trong đó: Ngân sách huyện hưởng	1.850
1. Thuế công thương nghiệp (Ngoài quốc doanh)	1.080
- Thuế môn bài	
- Thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp	
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	
- Thu khác	
2. Thu tiền sử dụng đất	0
3. Thuế sử dụng đất nông nghiệp	0
4. Tiền thuê đất	0
5. Lệ phí trước bạ	430
6. Thuế nhà đất	40
7. Thu phí, lệ phí	200
8. Thuế thu nhập cá nhân	30
9. Thu khác ngân sách	50
10. Thu tại xã	50
II. BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH (Bao gồm cả ngân sách phường)	76.188
III. THU CHUYỂN NGUỒN TỪ NĂM TRƯỚC CHUYỂN SANG ĐỂ THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG (*)	

Ghi chú:

(*) Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang để thực hiện cải cách tiền lương năm 2009 được xác định căn cứ kết quả thu đến 31 tháng 12 năm 2009.

HUYỆN ĐAKRÔNG
(Bao gồm cả chi ngân sách xã, thị trấn)

B. PHẦN CHI*Đơn vị: Triệu đồng*

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
TỔNG SỐ	78.038
I. CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	2.467
Trong đó:	
- Chi xây dựng cơ bản tập trung	2.467
II. CHI THƯỜNG XUYÊN	73.580
Trong đó:	
- Chi sự nghiệp Môi trường	150
- Chi sự nghiệp Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề	44.492
Trong đó: + Giáo dục	43.875
+ Đào tạo và Dạy nghề	617
- Bổ sung trang thiết bị cho phòng Tài chính	60
III. DỰ PHÒNG	1.991

Ghi chú:

- Tổng chi trên bao gồm: Chi ngân sách huyện, thị xã và ngân sách xã, phường, thị trấn;

- Đã bố trí tiền lương và các khoản có tính chất lương, phụ cấp theo mức lương tối thiểu 650.000đ/tháng, trong đó đã trừ tiết kiệm chi thường xuyên và học phí để thực hiện cải cách tiền lương;

- Các lĩnh vực chi: Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề, Môi trường và chi dự phòng là chỉ tiêu DT mức tối thiểu;

- Dự toán năm 2010 đã bố trí những khoản sau:

+ Đã có kinh phí giám sát đầu tư của cộng đồng theo Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT-KH&ĐT-UBMTTQVN-TC ngày 04 tháng 12 năm 2006 của Liên Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban MTTQ Việt Nam, Bộ Tài chính: Với mức chi: Huyện: 5 triệu đồng; xã: 3 triệu đồng;

+ Thực hiện đề án tổ chức và chính sách hệ thống khuyến nông, khuyến ngư và khuyến công cơ sở;

+ Thực hiện Quyết định 1292/2007/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2007 của UBND tỉnh về Phụ cấp cho cán bộ làm công tác xóa đói giảm nghèo;

+ Thực hiện chính sách trợ giúp cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 67/NĐ-CP;

+ Thực hiện Quyết định 1031/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Bổ sung chức danh và điều chỉnh mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và cán bộ thôn, bản, khu phố;

+ Thực hiện Quyết định 1030/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 về Tổ chức và chế độ phụ cấp đối với lực lượng bảo vệ dân phố ở xã, phường, thị trấn;

+ Phụ cấp cấp ủy viên theo Quyết định 169/QĐ-TW; phụ cấp thú y xã theo mức 650.000đ/tháng;

+ Sự nghiệp Môi trường đăng ký danh mục với Sở Tài chính và Sở Tài nguyên-Môi trường;

+ Kinh phí tăng thêm thực hiện mức đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội theo quy định.

**CHI TIẾT DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2010
HUYỆN CỒN CỎ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2009/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

A. PHẦN THU

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
I. TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN	0
Trong đó: Ngân sách huyện hưởng	
1. Thuế công thương nghiệp (Ngoài quốc doanh)	
- Thuế môn bài	
- Thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp	
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	
- Thu khác	
2. Thu tiền sử dụng đất	
3. Thuế sử dụng đất nông nghiệp	
4. Tiền thuê đất	
5. Lệ phí trước bạ	
6. Thuế nhà đất	
7. Thu phí, lệ phí	
8. Thuế thu nhập cá nhân	
9. Thu khác ngân sách	
10. Thu tại xã	
II. BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH (Bao gồm cả ngân sách phường)	5.395
III. THU CHUYỂN NGUỒN TỪ NĂM TRƯỚC CHUYỂN SANG ĐỂ THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG (*)	

Ghi chú:

(*) Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang để thực hiện cải cách tiền lương năm 2009 được xác định căn cứ kết quả thu đến 31 tháng 12 năm 2009

HUYỆN CÒN CỎ**B. PHÂN CHI***Đơn vị: Triệu đồng*

CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2010
TỔNG SỐ	5.395
I. CHI THƯỜNG XUYÊN	5.213
Trong đó:	
- Chi sự nghiệp Môi trường	10
- Chi sự nghiệp Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề	327
Trong đó: + Giáo dục	127
+ Đào tạo và Dạy nghề	200
- Bổ sung trang thiết bị cho phòng Tài chính	50
III. DỰ PHÒNG	182

Ghi chú:

- Đã bố trí tiền lương và các khoản có tính chất lương, phụ cấp theo mức lương tối thiểu 650.000đ/tháng, trong đó đã trừ tiết kiệm chi thường xuyên và học phí để thực hiện cải cách tiền lương;

- Các lĩnh vực chi: Giáo dục- Đào tạo và Dạy nghề, Môi trường và chi dự phòng là chỉ tiêu DT mức tối thiểu;

- Dự toán năm 2010 đã bố trí những khoản sau:

+ Đã có kinh phí giám sát đầu tư của cộng đồng theo Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT-KH&ĐT-UBMTTQVN-TC ngày 04 tháng 12 năm 2006 của Liên Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban MTTQ Việt Nam, Bộ Tài chính;

+ Phụ cấp cấp ủy viên theo Quyết định 169/QĐ-TW;

+ Kinh phí tăng thêm thực hiện mức đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội theo quy định.